TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 15/9/2025
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đình Đậu

2. Bà Đỗ Thị Vân Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Hoàng Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trần Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 20/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2025 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hồng Phi, sinh năm 1996.

Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: Khu 18, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (Nay là xã Hiền Quan, tỉnh Phú Thọ).

Địa chỉ hiện nay: Phòng số 11, Tòa nhà Omiya heights 13, 1 - 1651 - 2 Nishin, quận Kita, thành phố Saitama tỉnh Saitama - Nhật Bản.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Trần Đức Minh, sinh năm 2000.

Nơi thường trú: KDC Phú Liêm, phường Hùng Vương, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ (Nay là phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ).

Địa chỉ hiện nay: 1970B Đại lộ Hùng Vương, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Nay là phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ).

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng Nhung, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khu 3, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Nay là phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Đình Khoa, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Oanh, sinh năm 1964; Đều có địa chỉ: Khu 3 - Hùng Lô, phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ.

(Anh Phi, anh Minh, chị Nhung, ông Khoa, bà Oanh đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai, nguyên đơn anh Nguyễn Hồng Phi trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Hồng Nhung kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 04/07/2019 tại UBND xã Vực Trường, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (Nay là xã Hiền Quan, tỉnh Phú Thọ). Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hòa thuận, hạnh phúc. Năm 2023, chị Nhung đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, năm 2024 anh Phi cũng đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, nhưng hai vợ chồng sống và làm việc tại hai nơi cách xa nên ít có thời gian gặp nhau. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn kể từ khi anh Phi sang Nhật Bản, nguyên nhân do bất đồng cách nuôi dạy con cái, do tác động bởi hoàn cảnh sống ở nước ngoài phức tạp, vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, có những lời lẽ xúc phạm đến nhân phẩm, danh dự của nhau; mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng không thể khắc phục được. Đã nhiều lần anh Phi yêu cầu ly hôn, mặc dù đồng ý nhưng chị Nhung không hợp tác, không cung cấp địa chỉ, thực tế hai vợ chồng không còn liên lạc gì với nhau nữa. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy anh Phi đề nghị Tòa án cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Hồng Nhung.

Về con chung: Anh Phi trình bày vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 03/01/2020. Hiện nay cháu Huy đang ở với bố mẹ vợ anh là ông Nguyễn Đăng Khoa và bà Nguyễn Thị Oanh có địa chỉ tại: Khu 3, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (nay là khu 3 - Hùng Lô, phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ). Ly hôn, anh Phi xin trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huy, không yêu cầu chị Nhung cấp dưỡng nuôi con, nhưng anh đề nghị tạm giao cháu cho cho mẹ anh là bà Phạm Thị Tuyết, sinh năm 1969, CCCD số: 025169003183; địa chỉ tại: Khu 18, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ nuôi dưỡng cho đến khi anh hết hạn lao động tại Nhật bản và về nước.

Nếu chị Nhung nhận nuôi cháu Huy anh cũng đồng ý, anh xin cấp dưỡng nuôi cháu số tiền là 2.500.000đ/tháng, phương thức cấp dưỡng định kỳ vào ngày mùng 10 hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Huy trưởng thành lao động tự túc được.

Về tài sản, công nợ, công sức đóng góp: Anh Phi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn: Anh Nguyễn Hồng Phi xin chịu toàn bộ.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng Nhung trình bày:

Chị Nhung xác nhận quá trình tìm hiểu, thời gian, địa điểm kết hôn như anh Phi trình bày. Về mâu thuẫn vợ chồng, theo chị Nhung trình bày là do anh Phi không chung thủy, có mối quan hệ mới nên vợ chồng mới thường xuyên cãi nhau. Nay anh Phi đề nghị ly hôn chị Nhung đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị Nhung xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 03/01/2020, hiện nay cháu đang sống cùng bố mẹ đẻ chị Nhung là ông Nguyễn Đăng Khoa và bà Nguyễn Thị Oanh tại khu 3, Hùng Lô, phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ. Đối với việc nuôi con chung chị Nhung trình bày do anh Phi có mối quan hệ khác trong thời gian anh chị vẫn còn là vợ chồng và mối quan hệ này vẫn tiếp diễn dẫn đến việc anh chị phải ly hôn do đó anh Phi không thể dành toàn bộ thời gian và kinh tế lo cho cháu Huy. Anh Phi cũng có tiền án, tiền sự về tội mua bán trái phép chất ma tuý bị Tòa án xét xử vào năm 2020 khi cháu Huy mới được 03 tháng

tuổi. Sau khi được trả tự do, anh Phi cũng không sống cùng chị Nhung và cháu Huy, không chăm sóc cháu Huy nên giữa cha con không có tình cảm bền chặt, gắn bó. Cháu Huy luôn ở cùng chị và bố mẹ chị từ năm 2020 đến nay, trong thời gian đó anh Phi cũng không hỏi han hay chu cấp cho cháu do đó chị Nhung đề nghị Tòa án giao cháu Huy cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, trong thời gian chị Nhung ở nước ngoài, chị đề nghị Tòa án tạm giao cháu Huy cho bố mẹ đẻ chị là ông Nguyễn Đăng Khoa và bà Nguyễn Thị Oanh nuôi dưỡng cho đến khi chị Nhung về nước đón cháu. Chị Nhung đề nghị anh Phi phải cấp dưỡng nuôi cháu Huy 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 10/2025 cho đến khi cháu Huy thành niên.

Ngoài ra chị Nhung trình bày anh Phi có mượn của chị 7.000.000đ (Bẩy triệu đồng) số tiền này là tiền chị tiết kiệm cho việc sinh nở, chị yêu cầu anh Phi phải hoàn trả số tiền đó cho chị.

Chị Nhung xin được vắng mặt tại các phiên tòa xét xử vụ án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đăng Khoa và bà Nguyễn Thị Oanh trình bày:

Ông bà là bố mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị Hồng Nhung, chị Nhung hiện nay đang làm việc tại Nhật Bản, chị Nhung vẫn thường xuyên gọi điện liên lạc với ông bà nhưng không nói cho ông bà biết địa chỉ cụ thể của chị Nhung tại Nhật Bản. Sau khi làm việc với Tòa án, ông bà đã thông báo lại cho chị Nhung biết về việc anh Nguyễn Hồng Phi xin ly hôn. Chị Nhung đã viết đơn yêu cầu giành quyền nuôi con ở Nhật Bản gửi về cho ông bà nộp cho Tòa án, quan điểm của chị Nhung về quan hệ hôn nhân là nhất trí ly hôn. Về con chung vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 03/01/2020. Ly hôn, chị Nhung xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh Nguyễn Hồng Phi cấp dưỡng nuôi cháu Huy cùng chị Nhung là 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 10/2025 cho đến khi cháu Huy đủ tuổi thành niên. Do hiện nay chị Nhung đang đi làm ăn xa nên đề nghị Tòa án tạm giao cháu Huy cho vợ chồng ông bà nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi chị Nhung trở về Việt Nam đón cháu. Ông Khoa, bà Oanh đồng ý sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Huy trong thời gian chị Nhung ở nước ngoài và cam đoan tạo mọi điều kiện để cho cháu Huy phát triển tốt nhất.

Đối với các vấn đề khác trong vụ án ly hôn của chị Nhung và anh Phi, ông Khoa, bà Oanh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Do đơn yêu cầu của chị Nhung gửi về từ Nhật Bản không có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản nên ông bà đề nghị Tòa án trưng cầu giám định dấu vân tay của chị Nhung trong đơn yêu cầu giành quyền nuôi con chị Nhung gửi về từ Nhật Bản với dấu vân tay của chị Nhung tại căn cước công dân của chị Nhung để chứng minh chị Nhung là người viết đơn yêu cầu gửi về. Ông bà sẽ nộp tạm ứng chi phí giám định theo quy định của pháp luật.

Ông Khoa, bà Oanh xin được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc và tại phiên tòa xét xử vụ án.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh Nguyễn Hồng Phi là anh Nguyễn Đức Minh trình bày:

Anh Minh là đại diện theo uỷ quyền của anh Nguyễn Hồng Phi, anh Minh được biết, chị Nguyễn Thị Hồng Nhung đã có đơn yêu cầu thể hiện quan điểm đồng ý ly

hôn với anh Phi. Về con chung, chị Nhung đề nghị được nuôi cháu Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 03/01/2020 với lý do hiện nay cháu Huy đang ở cùng ông Nguyễn Đăng Khoa và bà Nguyễn Thị Oanh (là bố mẹ đẻ của chị Nhung) tại khu 3, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Nay là khu 3 - Hùng Lô, phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ). Chị Nhung yêu cầu anh Phi cấp dưỡng 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Huy trưởng thành. Trong thời gian chị Nhung ở Nhật Bản chị Nhung đề nghị Tòa án tạm giao cháu Huy cho ông Khoa bà Oanh chăm sóc cho đến khi chị về nước đón cháu.

Những nội dung này anh Minh đã trao đổi với anh Phi, anh Phi vẫn có nguyện vọng được nuôi cháu Huy nhưng hiện nay anh Phi cũng đang ở nước ngoài, cháu Huy thì đã ở cùng ông bà Khoa Oanh từ nhỏ và đang sinh sống ổn định nên anh Phi đồng ý giao cháu Huy cho chị Nhung nuôi dưỡng. Anh Phi cũng đồng ý với quan điểm chị Nhung là trong thời gian chị Nhung ở nước ngoài sẽ tạm giao cháu Huy cho ông bà ngoại là ông Khoa, bà Oanh chăm sóc cho đến khi chị Nhung về nước đón cháu.

Đối với việc chị Nhung yêu cầu cấp dưỡng 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng, anh Phi chỉ đồng ý cấp dưỡng 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng vì cháu Huy là con chung của anh chị, cả hai đều phải có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu nên việc cấp dưỡng với số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng là phù hợp với thực tế, phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện của anh Phi. Nếu Tòa án giao cháu cho anh Phi nuôi dưỡng thì anh Phi không yêu cầu chị Nhung cấp dưỡng. Do đó đề nghị Tòa án xem xét.

Ngoài ra chị Nhung còn đề nghị anh Phi trả cho chị Nhung 7.000 000đ (Bẩy triệu đồng). Quan điểm của anh như sau:

Anh Phi là nguyên đơn trong vụ án, chỉ yêu cầu giải quyết ly hôn với chị Nhung và giải quyết vấn đề nuôi con chung, những vấn đề khác anh Phi không yêu cầu giải quyết, do đó anh Minh đề nghị Tòa án không giải quyết nội dung trên theo yêu cầu của chị Nhung.

Anh Minh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện VKSND khu vực 1 - Phú Thọ đề nghị HĐXX, căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 của Quốc Hội: Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hồng Phi và chị Nguyễn Thị Hồng Nhung.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 03/01/2020 cho chị Nguyễn Thị Hồng Nhung trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Hồng Phi phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Gia Huy cùng chị Nhung 3.000.000đ (Ba

triệu đồng)/tháng kể từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi cháu Nguyễn Gia Huy thành niên và có khả năng lao động. Trong thời gian chị Nhung ở nước ngoài, tạm giao cháu Nguyễn Gia Huy cho ông Nguyễn Đăng Khoa và bà Nguyễn Thị Oanh chăm sóc cho đến khi chị Nguyễn Thị Hồng Nhung về nước đón cháu Huy.

Anh Nguyễn Hồng Phi có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Tòa án không giải quyết.

Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Đăng Khoa phải chịu 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) tiền chi phí giám định. Xác nhận ông Khoa đã nộp đủ.

Về án phí: Xác nhận anh Nguyễn Hồng Phi tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn. Anh Phi phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn anh Nguyễn Hồng Phi khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ giải quyết được ly hôn chị Nguyễn Thị Hồng Nhung. Anh Phi cung cấp thông tin chị Nhung đăng ký thường trú khu 3, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Nay là phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ) nhưng hiện đang sinh sống và làm việc tại Nhật Bản. Theo Công văn số 135/QLXNC - Đ1 ngày 28/7/2025 về việc trao đổi thông tin xuất nhập cảnh, Phòng quản lý xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Phú Thọ cung cấp: Chị Nguyễn Thị Hồng Nhung, sinh năm 1996, số CMND: 132344088, HKTT: khu 3, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Nay là phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ) đã xuất nhập cảnh nhiều lần, lần gần nhất xuất cảnh ngày 18/9/2024 qua cảnh hàng không quốc tế Nội Bài, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 của Quốc Hội: Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án, đây là vụ án hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ.

Chị Nguyễn Thị Hồng Nhung hiện đang sống và làm việc tại Nhật Bản nhưng anh Nguyễn Hồng Phi không cung cấp được địa chỉ cụ thể của chị Nhung tại Nhật Bản cho Tòa án. Tòa án đã tiến hành xác minh địa chỉ của chị Nhung qua bố mẹ đẻ của chị Nhung là ông Nguyễn Đăng Khoa và bà Nguyễn Thị Oanh. Đồng thời cũng tống đạt các văn bản tố tụng của Toà án cho chị Nhung qua ông Khoa, bà Oanh. Sau khi ông Khoa, bà Oanh làm việc với Toà án và thông báo cho chị Nhung, chị Nhung đã gửi "Đơn yêu cầu giành quyền nuôi con" từ Nhật Bản về cho ông Khoa bà Oanh thể hiện quan điểm của chị Nhung về việc giải quyết ly hôn với anh Phi. Do "Đơn yêu cầu giành quyền nuôi con" chị Nhung gửi về từ Nhật Bản không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nên theo yêu cầu của ông Khoa, bà Oanh, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ đã trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định dấu vân tay ngón trỏ trái và ngón trỏ phải in trong "Đơn yêu cầu giành quyền nuôi con" do chị Oanh gửi về tại Nhật Bản với dấu vân tay ngón trỏ trái và ngón trỏ phải của chị Nhung in trên Căn cước công dân của chị Nhung. Tại Kết luận giám định

số 1550/KL - KTHS ngày 28/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận:*"Dấu vân tay in dưới mục "Ngón trỏ trái", "Ngón trỏ phái" trong "Đơn yêu cầu giành quyền nuôi con" (Mẫu cần giám định ký hiệu A) so với dấu vân tay in dưới mục "Ngón trỏ trái", "Ngón trỏ phái" tại "CĂN CƯỚC CÔNG DÂN" SỐ 025196008256 (Mẫu so sánh ký hiệu M) là do cùng một người in ra"*. Do đó có căn cứ xác định "Đơn yêu cầu giành quyền nuôi con", do chị Nhung gửi về từ Nhật Bản là quan điểm của chị Nhung đối với việc anh Phi đề nghị giải quyết ly hôn.

Anh Phi, chị Nhung đều không có mặt tại Việt Nam khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 BLTTDS. Anh Phi, chị Nhung, anh Minh, ông Khoa, bà Oanh đều xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt anh Phi, chị Nhung, anh Minh, ông Khoa, bà Oanh.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hồng Phi và chị Nguyễn Thị Hồng Nhung kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 04/7/2019 tại UBND xã Vực Trường, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (Nay là xã Hiền Quan, tỉnh Phú Thọ) nên quan hệ hôn nhân giữa anh Phi và chị Nhung là hôn nhân hợp pháp. Anh Phi trình bày vợ chồng phát sinh mâu thuẫn kể từ khi anh Phi sang Nhật Bản, nguyên nhân do bất đồng cách nuôi dạy con cái, do tác động bởi hoàn cảnh sống ở nước ngoài phức tạp, vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau, có những lời lẽ xúc phạm đến nhân phẩm, danh dự của nhau; mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng không thể khắc phục được. Chị Nhung trình bày vợ chồng mâu thuẫn do anh Phi không chung thủy, có mối quan hệ mới nên vợ chồng mới thường xuyên cãi nhau. Nay anh Phi đề nghị ly hôn chị Nhung đồng ý ly hôn. Xét thấy anh Phi và chị Nhung hiện không có sự sẻ chia, yêu thương, tôn trọng tin tưởng, quan tâm chia sẻ với nhau trong cuộc sống gia đình, vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được do đó việc anh Phi chị Nhung thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được công nhận.

Về con chung: Anh Phi chị Nhung đều xác nhận vợ chồng có có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 03/01/2020, hiện nay cháu đang sống cùng bố mẹ đẻ chị Nhung là ông Nguyễn Đăng Khoa và bà Nguyễn Thị Oanh tại khu 3, Hùng Lô, phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ. Ly hôn anh Phi chị Nhung đều thống nhất giao cháu Huy cho chị Nhung được trực tiếp nuôi dưỡng. Trong thời gian chị Nhung ở nước ngoài anh Phi và chị Nhung đều thống nhất tạm giao cháu Huy cho bố mẹ đẻ của chị Nhung là ông Nguyễn Đăng Khoa và bà Nguyễn Thị Oanh trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Khoa, bà Oanh cũng đồng ý nuôi dưỡng cháu Huy cho đến khi chị Nhung về nước đón cháu. Xét thấy đề nghị về giao nuôi con chung của anh Phi, chị Nhung phù hợp với hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nhung đề nghị anh Phi cấp dưỡng nuôi cháu Huy 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi cháu Huy thành niên. Anh Phi chỉ đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Huy 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng. HĐXX xét thấy: Theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, cha mẹ không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết 01/2024/NQHĐTP ngày 16/5/2024 của HĐTP Toà án nhân dân tối cao, mức cấp dưỡng do Tòa án quyết định nhưng không thấp hơn nửa tháng lương

tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú. Anh Phi hiện có HKTT tại khu 18, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (nay là xã Hiền Quan, tỉnh Phú Thọ), mức lương tối thiểu vùng theo quy định tại Nghị định 74/2024/NĐ - CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ và phụ lục 1 ban hành kèm theo nghị định 128/2025/NĐ - CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ, mức lương tối thiểu vùng nơi anh Phi cư trú là 3.860.000đ (Ba triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng)/tháng. Cháu Huy là con chung của anh Phi và chị Nhung nên cả hai bên đều phải có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu, anh Phi đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Huy cùng chị Nhung 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng là phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với thực tế nên được chấp nhận. Yêu cầu của chị Nhung đề nghị anh Phi cấp dưỡng nuôi cháu Huy 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng không được chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh Phi không đề nghị Tòa án giải quyết nhưng chị Nhung trình bày anh Phi còn nợ chị Nhung 7.000.000đ (Bẩy triệu đồng) và yêu cầu anh Phi phải có trách nhiệm trả cho chị Nhung số tiền trên. Xét thấy anh Phi là nguyên đơn chỉ yêu cầu giải quyết về quan hệ hôn nhân và nuôi con, không yêu cầu giải quyết về tài sản, công nợ, công sức đóng góp. Chị Nhung là bị đơn yêu cầu giải quyết buộc anh Phi phải trả 7.000.000đ nhưng không có yêu cầu phản tố đối với việc buộc anh Phi trả số tiền trên, cũng không đưa ra căn cứ chứng minh về việc anh Phi nợ chị Nhung số tiền trên do đó HĐXX không xem xét đối với yêu cầu trên của chị Nhung trong vụ án này. Sau này có căn cứ, chị Nhung có quyền khởi kiện anh Phi bằng vụ án khác.

[3] Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Đăng Khoa phải chịu 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) tiền chi phí giám định theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Anh Phi, chị Nhung phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm tuy nhiên anh Phi tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn nên chị Nhung không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Phi phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QuyÕt ®Þnh

Áp dụng Điều 51,55, 81, 82, 83, 123 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 161, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 của Quốc Hội: Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hồng Phi và chị Nguyễn Thị Hồng Nhung.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 03/01/2020 cho chị Nguyễn Thị Hồng Nhung trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Hồng Phi phải cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Gia Huy 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng kể từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi cháu Nguyễn Gia Huy thành niên và có khả năng lao động. Trong thời gian chị Nguyễn Thị Hồng Nhung ở nước ngoài, tạm giao cháu Nguyễn Gia Huy cho ông Nguyễn Đăng Khoa và bà Nguyễn Thị Oanh chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi chị Nguyễn Thị Hồng Nhung về nước đón cháu Huy.

Anh Nguyễn Hồng Phi có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Tòa án không giải quyết.

4. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Đăng Khoa phải chịu 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) tiền chi phí giám định. Xác nhận ông Khoa đã nộp đủ.

5. Về án phí: Anh Nguyễn Hồng Phi tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn. Anh Nguyễn Hồng Phi phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh Phi đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu số 0000562 ngày 18/7/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòacó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7,7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Hiền Quan, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Trang